

Code	Name (English)	Name (Vietnamese)	Applicability											Fee	Tentative Schedule		Language		
			A	SC	Pr	QC	PI	Pj	F	MD	T	PD	HR		HN	HCM			
LOGISTICS AND SUPPLY CHAIN MANAGEMENT - QUẢN LÝ HẬU CẦN VÀ CHUỖI CUNG ỨNG																			
SCM01	Logistics and Supply Chain Management	Quản lý chuỗi cung ứng và hậu cần		x	x											\$500	28/22-4/03 20-22/05 16-18/09	14-18/02 11-15/07	Vietnamese
SCM02	Setting up and Organizing Distribution Networks	Thiết lập và tổ chức mạng phân phối		x												\$200	03-04/02 02-03/06	03-04/03 04-05/08	Vietnamese
SCM03	Warehouse Management and Control	Quản lý và kiểm soát kho		x												\$300	28-30/03 20-22/06 19-21/09	06-08/04 10-12/08	Vietnamese
SCM04	Material Inventory Management	Quản lý vật tư tồn kho		x	x											\$300	6-8/04 4-6/07 10-12/12	23-25/03 29-31/08	Vietnamese
SCM05	Purchasing and Procurement Management	Quản lý mua hàng	x	x	x											\$300	28-29/04 25-26/07 14-15/11	26-28/01 07-09/09	Vietnamese/ English
SCM06	Spare-part Inventory Management	Quản lý phụ tùng thay thế tồn kho		x	x											\$200	25-26/04 24-25/10	04-05/04 10-11/10	Vietnamese
SCM07	Demand Forecast	Dự báo nhu cầu	x	x	x				x							\$200	18-20/04 8-10/08 7-9/11	21-22/02 26-27/12	Vietnamese
SCM08	Operations and Supply-chain Management	Quản lý vận hành và chuỗi cung ứng		x												\$300	22-24/07	28-30/09	Vietnamese
SCM09	Logistic Strategy Management	Quản lý chiến lược hậu cần	x	x												\$300	16-18/11	23-25/11	Vietnamese
SCM10	Transportation Management	Quản lý vận tải		x												\$300	7-9/12	14-16/12	Vietnamese
SCM11	Six Sigma in Supply-chain Management	Six Sigma trong quản lý chuỗi cung ứng		x		x	x									\$300	21-23/11	28-30/11	Vietnamese
SCM12	Competitive Intelligence	Tri thức cạnh tranh	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x		\$200	06-07/06	10-11/10	Vietnamese
SCM13	Measuring and Managing Customer Satisfaction	Đánh giá và quản lý mức độ hài lòng của khách hàng	x	x	x					x	x	x	x	x		\$200	23-24/05	26-27/09	English
INDUSTRIAL ENGINEERING AND MANAGEMENT - KỸ THUẬT VÀ QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP																			
IEM01	Production Planning & Scheduling	Lập kế hoạch và điều độ sản xuất			x				x				x	x		\$300	09-11/05	16-18/05	Vietnamese
IEM02	Kaizen for Productivity Improvement	Ứng dụng Kaizen để nâng cao năng suất		x	x	x	x	x		x	x	x				\$300	04-06/07	08-10/08	Vietnamese
IEM03	LEAN Office and Manufacturing	Văn phòng và sản xuất tinh gọn		x	x	x	x	x		x	x	x	x			\$300	23-25/02	15-17/08	Vietnamese
IEM04	Management Skills for Production Supervisors	Kỹ năng quản lý cho các cán bộ giám sát sản xuất			x				x					x		\$200	18-20/07	22-24/08	Vietnamese
IEM05	Sampling and Control Chart Building Techniques for Product/Process Quality Control	Kỹ thuật dựng mẫu và biểu đồ kiểm soát để kiểm soát chất lượng sản phẩm/quá trình			x	x	x									\$300	25-27/07	29-31/08	Vietnamese
IEM06	5S for Office and Manufacturing	5S đối với văn phòng và sản xuất	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x		\$300	21-23/03	06-08/07	Vietnamese
IEM07	Design of Experiments: Experiment Techniques for Quality Investigation	Thiết kế thực nghiệm: các kỹ thuật thực nghiệm để kiểm soát chất lượng			x	x	x			x	x	x				\$300	12-14/09	03-05/10	Vietnamese
IEM08	Quality Management System: ISO9001:2008 and ISO9004:2009 Integration for Sustainability	Hệ thống quản lý chất lượng: Tích hợp ISO9001:2008 và ISO9004:2009 đảm bảo phát triển bền vững	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x		\$200	19-21/09	10-12/10	Vietnamese
IEM09	Industrial Maintenance Management	Quản lý bảo trì công nghiệp		x	x				x		x	x	x			\$300	26-28/09	17-19/10	Vietnamese
IEM10	Maintenance Planning & Control	Lập kế hoạch và kiểm soát bảo trì		x	x				x		x	x	x			\$300	24-26/10	14-16/11	Vietnamese
IEM11	Advanced Maintenance Management	Quản lý bảo trì nâng cao		x	x				x		x	x	x			\$300	31/10-2/11	21-23/11	Vietnamese
IEM12	Data Analysis & Presentation using Excel	Phân tích và trình bày dữ liệu bằng Excel	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x		\$300	13-15/04	28-30/11	
IEM13	Project Finance and Cost Management	Quản lý chi phí và tài chính dự án														\$400	03-06/05	31/05-02/06	Vietnamese
IEM14	Management of People of Engineering Projects	Quản lý con người trong các dự án công nghệ														\$300	27-29/04	28-30/03	Vietnamese
IEM15	Statistics for Managers Using MS Excel	Thống kê sử dụng MS Excel cho các nhà quản lý	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x		\$300	10-12/08	24-26/08	Vietnamese
IEM16	Food Safety Management Systems	Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm		x		x	x			x						\$300	17-19/09	17-19/08	Vietnamese
IEM17	Integrated Management System	Hệ thống quản lý tích hợp	x	x	x	x	x							x		\$300	7 - 9/03	28-30/03	Vietnamese
IEM18	Optimizing Intergrated Management System with Lean	Tối ưu hóa Hệ thống quản lý tích hợp và quản lý tinh gọn	x	x	x	x	x							x		\$300	4-6/04		Vietnamese

Code	Name (English)	Name (Vietnamese)	Applicability											Fee	Tentative Schedule		Language	
			A	SC	Pr	QC	PI	Pj	F	MD	T	PD	HR		HN	HCM		
INFORMATION TECHNOLOGY AND INDUSTRIAL CONTROL - CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ ĐIỀU KHIỂN CÔNG NGHIỆP																		
IT01	Information Technology for Managers and Executives	Công nghệ thông tin cho các nhà quản lý và điều hành	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	\$300	14-16/03	21-23/03	Vietnamese/ English
IT02	Advanced Automation	Tự động hóa nâng cao	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	\$500	23-27/05	20-24/06	English
IT03	FPGA Design and Implementation	Thiết kế và thực thi với FPGA										x	x	\$300	27-29/06	18-20/07	Vietnamese	
IT04	Supervisory Control and Data Acquisition (SCADA) Systems	Hệ điều khiển và thu thập dữ liệu có giám sát (SCADA)										x	x	\$500	13-17/06	20-24/06	Vietnamese	
IT05	Distributed Control Systems (DCS)	Hệ điều khiển phân tán (DCS)										x	x	\$500	18-22/07	22-26/08	Vietnamese	
IT06	DAQs and Instrument Control	Thu thập dữ liệu và điều khiển thiết bị đo										x	x	\$300	29-31/08	26-28/09	Vietnamese	
IT07	Finance Management Using Excel	Quản lý tài chính sử dụng Excel	x		x			x	x	x	x	x	x	\$300	27-29/06	17-19/10	Vietnamese	
IT08	Information Technology in Logistics and SCM	Công nghệ thông tin trong hậu cần và quản lý chuỗi cung ứng		x				x	x					\$300	15-17/08	29-31/08	Vietnamese	
IT09	Embedded Systems: Design and Implementation	Hệ thống nhúng: Thiết kế và thực thi		x				x	x					\$500	21-25/03	28/03-01/04	Vietnamese/ English	
IT10	Statistical Process Control	Điều khiển quá trình sử dụng thống kê			x	x	x	x		x				\$400	21-24/04		Vietnamese/ English	
PRODUCT DESIGN AND DEVELOPMENT - THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM																		
PDD1	Product Design: From Concept to Deployment	Thiết kế sản phẩm: từ khái niệm tới triển khai			x			x				x	x	\$300	07-09/03	04-06/04	English	
PDD2	Eco-Design and Manufacturing System: Design for Sustainability	Hệ thống thiết kế và sản xuất giữ sinh thái: Thiết kế để bền vững			x			x				x	x	\$300	21-23/03	11-13/04	English	
PDD3	Product Packaging: Technology and Design	Đóng gói sản phẩm: công nghệ và thiết kế			x			x				x	x	\$300	28-30/03	16-20/04	English	
PROJECT MANAGEMENT - QUẢN LÝ DỰ ÁN																		
PM01	Project Planning and Scheduling Management	Lập kế hoạch và quản lý tiến độ dự án		x	x			x						\$300	11-13/04	20-22/06	English	
PM02	Project Cost Management	Quản lý chi phí dự án		x	x			x	x					\$300	16-18/05	18-20/07	English	
PM03	Project Procurement and Contract Management	Quản lý mua bán và hợp đồng dự án		x	x			x	x					\$300	27-29/06	29-31/08	English	
PM04	Risk and Administration Project Management	Quản lý quản trị và rủi ro dự án	x					x					x	\$300	25-27/07	28-30/11	English	
PM05	Contract Negotiation in Project Management	Đàm phán hợp đồng trong quản lý dự án		x	x				x	x	x	x		\$300	01-03/08	05-07/12	English	
ADMINISTRATION SKILLS - KỸ NĂNG HÀNH CHÍNH																		
AS01	Meeting Skills	Kỹ năng hội họp	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	\$200	30-31/05	03-04/10	Vietnamese	
AS02	Communication Skills	Kỹ năng giao tiếp	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	\$200	14-15/02	21-22/02	Vietnamese	
AS03	Presentation Skills	Kỹ năng trình bày	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	\$200	14-15/03	21-22/03	Vietnamese	
AS04	Team Building	Xây dựng nhóm làm việc	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	\$200	18-19/04	25-26/04	Vietnamese	
AS05	Business Operation Planning	Hoạch định hoạt động kinh doanh	x	x	x			x		x	x		x	\$300	02-04/05	05-07/09	Vietnamese	
AS06	Effective Consultative Sales Skills	Kỹ năng bán hàng tư vấn hiệu quả						x	x	x				\$200	09-10/05	12-13/09	Vietnamese	
AS07	Effective Contract Negotiation Skills	Kỹ năng đàm phán hợp đồng hiệu quả	x		x			x	x	x	x		x	\$200	16-17/05	19-20/09	Vietnamese	
AS08	Organization Culture	Văn hóa công ty	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	\$300	05-07/09	02-04/05	Vietnamese	

Legenda		
A	Administration	Hành chính
SC	Logistics and Supply Chain	Hậu cần và chuỗi cung ứng
Pr	Production	Sản xuất
QC	Quality Control	Kiểm soát chất lượng
PI	Quality/Production Improvement	Nâng cao năng suất/chất lượng
Pj	Project/Contract Unit	Khối làm dự án/hợp đồng
F	Finance	Tài chính
MD	Marketing & Development	Quảng cáo và phát triển
T	Technical Department	Phòng kỹ thuật
PD	Production Design & Development	Thiết kế và phát triển sản phẩm
HR	Human Resources - Training Department	Phòng Nhân sự - Đào tạo

All the open courses are available for in-house training. The course structure and contents could be tailor-made to meet specific requirements of donors and clients. This training schedule is tentative and subject to change with clients' requests. For our latest training calendar and further information, please contact:

Information Technology and Industrial Management Section
Asian Institute Technology in Vietnam
Hanoi:
Ms. Le Thanh Loan, email: loan@aitcv.ac.vn, Tel. 04-37669493/50 – Ext: 134
HCMC:
Ms. Tran Huong Tra, email: huongtra@aitcv.ac.vn, Tel. 08-39107423/73/72 – Ext: 115